

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày 22 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thanh Minh, ông Nguyễn Quang Thái.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Huy H, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1984; Nơi cư trú: S 02, n 9, Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lê Huy K và bà Trần Thị H; có vợ là: Nguyễn Thị Thanh H và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, (có mặt).

2. Nguyễn Văn V, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1982; Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Â (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là: Hoàng Thị T và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, (có mặt).

Nguyên đơn dân sự: Công ty sản xuất phan N Việt Nam.

Người đại diện hợp pháp: Anh Phạm Thanh V, nhân viên phòng hành chính của Công ty - Là người đại diện theo ủy quyền của Tổng Giám đốc (văn bản ủy quyền ngày 09 tháng 10 năm 2017).

Địa chỉ công ty: Xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Huy H và bị cáo Nguyễn Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau: Lê Huy H và Nguyễn Văn V là bạn và cùng làm Công nhân tại phân xưởng mài, đúc áp lực của Công ty sản xuất phan N Việt Nam, trụ sở tại xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07 tháng 10 năm 2017 Lê Huy H đang ở nhà gọi điện thoại cho V và nói,

sáng ngày 08 tháng 10 năm 2017 H đi làm ca sáng sẽ trộm cắp tay phanh xe mô tô đúc vào các túi nilông, sau đó H ném ra ngoài hàng rào Công ty N, rồi khi nào H gọi điện thoại thì V đến lấy đem về nhà cất giấu tại nhà V, V đồng ý. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 10 năm 2017, H đang làm tại Phân xưởng mài đúc áp lực, thấy trong kho xuất hàng thành phẩm của Công ty không có người, H lén lút vào kho trộm cắp được 560 chiếc tay phanh trong đó có 417 tay phanh mã hàng 53175 –KRS - T801 và 143 tay phanh mã hàng 53178 - K04 - 9310 - M1, H đúc vào 12 chiếc túi nilông màu đen, dùng băng dính màu vàng dán kín lại cho lên xe đẩy ra hàng rào gần máy hút bụi của Công ty và ném 12 túi nilông bên trong có tay phanh ra bên ngoài hàng rào, sau đó H vào làm việc tiếp. Đến khoảng 11 giờ 10 Hg chưa kịp liên hệ với V để V đến lấy 12 túi nilông đem đi cất giấu thì anh Trần Kim K là bảo vệ của Công ty N đi tuần tra bên ngoài hàng rào phát hiện, báo cáo Công ty N và Công an huyện Bình Xuyên. Sau khi tiếp nhận tin báo Công an huyện Bình Xuyên phối hợp với Công ty N tiến hành rà soát Camera xác định Lê Huy H là đối tượng đã trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã phối hợp với Công ty N yêu cầu H lên phòng hành chính của Công ty làm việc. Đối với Nguyễn Văn V ở nhà đợi điện thoại H, đến khoảng 14 giờ 58 phút cùng ngày, do không thấy H gọi điện nên V dùng số điện thoại 0914 296 955 gọi vào số 0974 077 456 của H hỏi đã trộm cắp được tay phanh chưa để V đến lấy, nhưng do H đang làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên nên H trả lời là “Không” rồi tắt máy. Đến khoảng 19 giờ 37 phút, V tiếp tục gọi cho H nhưng không được. Khoảng 19 giờ 38 phút V dùng Sim số 0988 854 314 gọi vào số 0904 480 934 của H hỏi xem đã trộm cắp được chưa nhưng H không trả lời. Sau đó V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên triệu tập lên làm việc.

Cùng ngày 08 tháng 10 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên tiến hành tạm giữ 560 tay phanh mô tô làm bằng kim loại nhôm gồm: 417 tay phanh mã hàng 53175-KRS-T 801, 143 tay phanh K04 mã hàng 53178-K04-9301- M1.

Ngày 09 tháng 10 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5’ màu trắng đã cũ, bên trong lắp sim số 0914 296 955; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu nâu đen đã cũ bên trong có Sim số 0988 854 314 của Nguyễn Văn V.

Ngày 12 tháng 10 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên tạm giữ của Lê Huy H 01 điện thoại di động nhãn hiệu I PHONE màu trắng vàng đã cũ, bên trong lắp sim số 01255 022 542; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đỏ cũ bên trong lắp 02 sim số 0974 077 456 và số 0904 805 934.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên ra Quyết định số 101, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên tiến hành định giá 560 chiếc tay phanh mô tô mà H và V đã trộm cắp.

Tại Kết luận định giá số 90/KL-ĐG ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận: 560 chiếc tay phanh mô tô trị giá 8.831.240 đồng.

Đối với toàn bộ số tài sản các bị cáo trộm cắp được đã bị thu giữ, sau khi xác minh làm rõ là tài sản của Công ty sản xuất phanh N Việt Nam, ngày 09 tháng 11 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 560 tay phanh mô tô các loại cho anh Phạm Thanh V là đại diện theo ủy quyền của Công ty sản xuất phanh N Việt Nam. Nhận lại tài sản, anh V không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại Cơ quan điều tra Lê Huy H và Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 86/KSĐT - KT ngày 30 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Lê Huy H và Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Huy H từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi. Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn V từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 03 điện thoại di động của Lê Huy H và Nguyễn Văn V là phương tiện liên lạc để phạm tội.

Trả lại cho Lê Huy H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng vàng đã cũ số sim 0125502 2542, nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lê Huy H và Nguyễn Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, các bị cáo khai nhận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 10 năm 2017, tại kho xuất hàng thành phẩm của Công ty sản xuất phanh N Việt Nam, trụ sở xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản và không có người trông coi, H lén lút vào kho trộm cắp được 560 chiếc tay phanh trong đó có 417 tay phanh mã hàng 53175 –KRS - T801 và 143 tay phanh mã hàng 53178 - K04 – 9310 - M1, ném qua hàng rào Công ty mục đích để cho Nguyễn Văn V đem về gia đình cất giấu sau đó

đem bán lấy tiền, sau đó V chưa kịp lấy thì bị phát hiện bắt giữ. Tài sản trộm cắp tổng trị giá 8.831.240 đồng.

Trong vụ án này Lê Huy H là người chủ mưu, khởi xướng, trực tiếp thực hiện tội phạm, Nguyễn Văn V là đồng phạm, tham gia với vai trò là người giúp sức.

Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của đại diện Công ty; biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản và vật chứng vụ án thu giữ được cùng các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Lê Huy H và Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Cả bị cáo H và bị cáo V đều được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải. Bị cáo H và bị cáo V cùng được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự là tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của công ty đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo V còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự là đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Trước khi phạm tội cả bị cáo H và bị cáo V đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm cắp đều đã được thu hồi trả lại cho công ty. Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, do đó đáng được hưởng khoan hồng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi cũng đủ để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho các bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 560 tay phanh mô tô các loại là tài sản của Công ty sản xuất phanh N Việt Nam, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ cho Công ty do anh V đại diện nhận, sau khi nhận lại tài sản, anh V không có yêu cầu đề nghị gì khác do vậy Tòa không xét.

Đối với 03 điện thoại di động của H và V là phương tiện liên lạc để phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng vàng của H không liên quan phạm tội cần trả lại cho H nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo H và bị cáo V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lê Huy H và Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Huy H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Huy H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; giao Nguyễn Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 03 điện thoại di động là phương tiện phạm tội gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đỏ cũ, có số sim 0974 077 456 và số sim 0904 805 934 (Thu giữ của H) và 02 điện thoại gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5' màu trắng đã cũ, số sim 0914 296 955; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280 màu nâu đen đã cũ, có số sim 0988 854 314 (Thu giữ của V).

Trả lại cho Lê Huy H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu trắng vàng đã cũ số sim 01255 022 542, nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án. Tất cả vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2017

Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lê Huy H và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Xuân Trọng